

Số: 36/2023/QĐST- DS

Phước Long, ngày 09 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 01 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự
thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số:
11/2023/TLST- DS ngày 15 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải
quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái
pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự
nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ngân hàng N

Địa chỉ: số 02 H, phường C, quận Ba Đình, T phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V, chức vụ: Tổng giám đốc
Ngân hàng N.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình K, chức vụ Giám đốc Ngân
hàng N – Chi nhánh thị xã Phước Long, Bình Phước.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K: Ông Nguyễn Đình H, chức vụ: Phó
Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh thị xã Phước Long, Bình Phước.

* Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm: 1969

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị G, sinh năm: 1970

HKTT: khu phố 9, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước

Chỗ ở hiện nay: khu phố 1, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Ngọc T, bà Hoàng Thị G phải có nghĩa vụ liên đới trả cho
Ngân hàng N tổng số tiền: 389.509.866 đồng (trong đó nợ gốc là 330.000.000 đồng
+ nợ lãi trong hạn: 43.706.827 đồng + lãi quá hạn: 14.445.140 đồng + lãi chậm trả:
1.357.899 đồng).

- Khi quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Nguyễn Ngọc T, bà Hoàng Thị G
không trả hoặc không trả đủ số tiền trên cho Ngân hàng N thì Ngân hàng được quyền
làm đơn yêu cầu thi hành án và ông Nguyễn Ngọc T, bà Hoàng Thị G phải tiếp tục
chịu số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 02/8/2023 đối với khoản nợ gốc cho đến khi bà

Hoàng Thị G, ông Nguyễn Ngọc T thanh toán xong theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số 5605 – LAV - 202101636 ngày 24/09/2021.

Trường hợp ông Nguyễn Ngọc T, bà Hoàng Thị G không trả hoặc không trả đủ toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng N thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 5605-188-2021957 ký ngày 21/9/2021 được văn phòng công chứng Nguyễn Hợp công chứng số 8193, quyển số 03-2021 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 21/9/2021, cụ thể tài sản là:

Quyền sử dụng thuộc thửa đất 409; tờ bản đồ số 05; diện tích đất 11219,4m²; tọa lạc tại thôn T, xã T, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước do Sở Tài Nguyên và Môi trường cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành CY 167402, số vào sổ CS - 04227/CN ngày 17/11/2020 đứng tên ông Nguyễn Ngọc T và bà Hoàng Thị G và toàn bộ tài sản gắn liền với thửa đất này.

- Chi phí tố tụng (xem xét thẩm định): ông Nguyễn Ngọc T, bà Hoàng Thị G phải liên đới chịu. Bà Hoàng Thị G, ông Nguyễn Ngọc T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng N số tiền chi phí tố tụng đã đóng tại Tòa án là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

- Án phí sơ thẩm: ông Nguyễn Ngọc T, bà Hoàng Thị G, phải liên đới chịu số tiền án phí 9.737.746 đồng (*chín triệu bảy trăm ba mươi bảy nghìn bảy trăm bốn mươi sáu đồng*) án phí dân sự có giá ngạch. Ngân hàng N không phải chịu số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng N số tiền án phí là 9.136.551 đồng (*Chín triệu một trăm ba mươi sáu nghìn năm trăm năm mươi một đồng*) mà Ngân hàng N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0008xxx ngày 14/3/2023 tại Chi cục Thi hành án thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát thị xã Phước Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt